

**BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN DÀI
CÁC SÔNG TRUNG BỘ, TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ
(Từ ngày 1 đến 31/8/2020)**

1.1. Bắc Trung Bộ

Tóm tắt tình hình tháng qua
<p>Trong tháng, mực nước thượng lưu sông Mã có dao động; thượng nguồn các sông khác biến đổi chậm, hạ lưu biến đổi theo triều. Lưu lượng dòng chảy trung bình tháng 7, trên sông Mã tại Cẩm Thủy thấp hơn TBNN cùng kỳ khoảng 69%, sông Cả tại Yên Thượng thấp hơn khoảng 85%, sông Ngàn Sâu tại Hòa Duyệt thấp hơn khoảng 77%.</p> <p>Tình hình hồ chứa: Dung tích phần lớn các hồ thủy lợi đạt từ 20-35% dung tích thiết kế (DTTK). Mực nước các hồ thủy điện trong khu vực phổ biến đều thấp hơn mực nước dâng bình thường (MNDBT) từ 13,8-44,0m và có dung tích đạt từ 26-58% dung tích hồ (DTH) như hồ Bản Vẽ thấp hơn MNDBT khoảng 44,0m, đạt 26% DTH; hồ Trung Sơn thấp hơn 13,8m, đạt 58%; hồ Hòa Na thấp hơn 24,6m, đạt 32%; hồ Cửa Đạt thấp hơn 36,5,5m, đạt 26% DTH</p>
Dự báo trong tháng tới
<p>Trong những ngày đầu tháng 8, trên các sông từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh xuất hiện một đợt lũ. Mực nước đỉnh lũ ở thượng nguồn các sông ở mức BĐ1-BĐ2, có nơi trên BĐ2, hạ lưu các sông còn dưới mức BĐ1; riêng mực nước trên sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố khả năng lên mức BĐ2-BĐ3. Từ nửa cuối tháng, trên các sông trong khu vực khả năng xuất hiện 1 đợt lũ. Lưu lượng dòng chảy trên các sông tăng hơn so với tháng 7.</p>

1.2. Trung Trung Bộ

Tóm tắt tình hình tháng qua
<p>Trong tháng, mực nước trên các sông trong khu vực biến đổi chậm. Trên một số sông đã xuất hiện mực nước thấp nhất trong chuỗi số liệu quan trắc cùng kỳ như: sông Bến Hải (Quảng Trị) tại Gia Vòng 1,58m (07h/12/7); sông Thu Bồn (Quảng Nam) tại Giao Thủy 0,06m (11h/13/7), sông Trà Khúc (Quảng Ngãi) tại</p>

Trà Khúc -0,28m (21h/15/7), sông Vệ (Quảng Ngãi) tại An Chỉ 2,53m (19h/12/7). Lưu lượng chảy trên các sông Tả Trạch (Thừa Thiên Huế) thấp hơn 64%, sông Thu Bồn (Quảng Nam) và sông Trà Khúc (Quảng Ngãi) cao hơn TBNN từ 15-19%.

Tình hình hồ chứa: Dung tích các hồ chứa thủy lợi từ Quảng Bình đến Quảng Ngãi đạt từ 25-40% DTTK. Mức nước các hồ chứa thủy điện vừa và lớn trong khu vực ở mức thấp hơn MNDBT từ 8,5-19,5m; riêng hồ Bình Điền, A Vương và Sông Tranh 2 thấp hơn từ 23,6-29,4m. Dung tích các hồ thủy điện phổ biến đạt từ 32-70% DTH.

Dự báo trong tháng tới

Từ ngày 01-03/8, trên các sông Quảng Bình, Quảng Trị sẽ xuất hiện một đợt lũ, đỉnh lũ trên các sông Quảng Bình khả năng ở mức BĐ2 - BĐ3, các sông Quảng Trị ở mức từ BĐ1-BĐ2, có sông trên mức BĐ2, các sông khác từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi có dao động. Nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi và ngập úng vùng trũng thấp các tỉnh trên.

Nửa cuối tháng 8, trên các sông ở Trung Trung Bộ khả năng xuất hiện 1-2 đợt dao động và lũ nhỏ.

1.3. Nam Trung Bộ

Tóm tắt tình hình tháng qua

Trong tháng 7, mực nước trên các sông biến đổi chậm, riêng thượng nguồn sông Ba có ngày có dao động. Lưu lượng dòng chảy trên các sông phổ biến thấp hơn từ 50-75% so với TBNN; riêng sông Cái Nha Trang tại Đồng Trăng và sông Lũy tại trạm Sông Lũy cao hơn trên 30% so với TBNN.

Tình hình hồ chứa: Dung tích trữ hồ chứa thủy lợi phổ biến từ 13-42% DTTK. Mức nước các hồ thủy điện ở mức thấp hơn MNDBT từ 2-7m, một số hồ xuống dưới mực nước chết như Vĩnh Sơn 5, Trà Xom. Dung tích các hồ đạt từ 30-70%, một số hồ chỉ đạt dưới 30% như Trà Xom 15%, Vĩnh Sơn B 22%, Núi Một 8%, KaNak 15%.

Dự báo trong tháng tới

Trong tháng tới, thượng nguồn sông Ba và các sông ở Ninh Thuận, Bình Thuận có dao động và lũ nhỏ, các sông khác biến đổi chậm.

1.4. Tây Nguyên

Tóm tắt tình hình tháng qua
<p>Trong tháng 7, trên sông Cam Ly xuất hiện 4 trận lũ, đỉnh lũ tại trạm Thanh Bình trên mức BĐ2 từ 0,2-0,4m, trên sông Đăk Nông xuất hiện 1 trận lũ, đỉnh lũ tại trạm Đăk Nông dưới mức BĐ2 0,3m, các sông khác ở khu vực Tây Nguyên có dao động. Lưu lượng dòng chảy trên sông Đăkbla tại Kon Tum thấp hơn so với TBNN cùng kỳ 65%, trên sông Srêpôk tại Giang Sơn thấp hơn TBNN 10%.</p> <p>Tình hình hồ chứa: Dung tích các hồ thủy lợi phổ biến đạt từ 35-70% DTTK, mực nước các hồ thủy điện phổ biến thấp hơn MNDBT từ 1,0-4,0m, riêng hồ Plêikrông thấp hơn 30,66m, hồ Ialy thấp hơn 24,53m, hồ Buôn Tua Srah thấp hơn 20,77m; dung tích các hồ phổ biến đạt từ 65-90% DTH, riêng hồ Plêikrông chỉ đạt 12,3%, hồ Ialy đạt 26,3%, hồ Buôn Tua Srah đạt 37,1%.</p>
Dự báo trong tháng tới
<p>Trong tháng tới, các sông thuộc khu vực Tây Nguyên có khả năng xuất hiện 1-2 đợt lũ, đỉnh lũ các sông ở mức BĐ1 và trên BĐ1, các sông suối nhỏ lên trên BĐ2. Nguy cơ cao xảy ra lũ quét sạt lở đất ven các sông suối, ngập úng vùng trũng thấp tại các tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên.</p>

1.5. Nam Bộ

Tóm tắt tình hình tháng qua
<p>Mực nước sông Cửu Long dao động theo triều. Mực nước cao nhất tháng trên sông Tiền tại Tân Châu 1,39m (ngày 24/7), trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,51m (ngày 23/7).</p>
Dự báo trong tháng tới
<p>Mực nước sông Cửu Long lên dần và đạt mức cao nhất tháng trên sông Tiền tại Tân Châu 2,6m, trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,3m.</p>

Tin phát lúc: 15h30

Dự báo viên: Chiến, Huệ, Trang, Hải, Vân

Duyệt bản tin: Phùng Tiến Dũng

**Bảng số liệu mực nước thực đo và dự báo trên các sông chính
ở Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ**

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo			Dự báo		
		Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	Cao nhất	Thấp nhất
Mã	Giàng	27	174	-120	98	320	-115
Cả	Nam Đàn	24	121	-66	125	350	-65
La	Linh cảm	2	120	-134	45	280	-130
Gianh	Mai Hóa	-6	71	-91	28	520	-87
Hương	Kim Long	45	55	33	46	75	30
Thu Bồn	Câu Lâu	1	63	-68	5	70	-65
Trà Khúc	Trà Khúc	10	63	-28	15	75	-30
Kôn	Thạnh Hòa	676	696	648	665	690	635
Đà Rằng	Phú Lâm	-25	53	-113	-24	60	-110
Tiền	Tân Châu	63	139	-29	130	260	-10
Hậu	Châu Đốc	68	151	-33	115	230	-12